

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 03/DANHVI/2020

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY TNHH MẬT ONG DANH VI**

Địa chỉ: Thôn Mễ Sở - Xã Mễ Sở - Huyện Văn Giang – Tỉnh Hưng Yên – Việt Nam

Điện thoại: 0983151036

E-mail: thanhphu061972@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0901005701

Website: matongdanhvi.com

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 10/2020/NNPTNT-0321, Ngày Cấp: 06/07/2020 Nơi cấp: CHI CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN TỈNH HƯNG YÊN

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **PHẤN HOA ONG**

2. Thành phần: Phấn hoa nguyên chất

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng kể từ ngày sản xuất

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Sản phẩm được đóng trong các lọ, túi nhựa đảm bảo theo QCVN 12-1:2011/BYT về vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm. Khối lượng: Trọng lượng 300g (trọng lượng tịnh 340g), 1kg, 2kg, 5kg ... Khối lượng có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng.

- Đóng hũ thủy tinh đạt quy chuẩn đạt QVVN 12-4:2015/BYT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ làm bằng thủy tinh, gốm, sứ và tráng men tiếp xúc với thực phẩm. Khối lượng: Trọng lượng 500g (trọng lượng tịnh 900g), 1kg... Khối lượng có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng

5. Hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản:

- Sản phẩm dùng ăn ngay hoặc ăn có bổ sung mật ong. Muốn dễ uống, pha thêm một chút nước ấm đánh tan phần hoa cho thêm mật ong rồi uống.

- Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng.

- Lưu ý: Sản phẩm có thể gây dị ứng đối với người bị dị ứng các loại phấn hoa

6. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Công ty TNHH Mật Ong Danh Vị

Địa chỉ: Thôn Mễ Sở, Xã Mễ Sở, Huyện Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên

7. Quy trình sản xuất: (Có phụ lục I đính kèm)

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật An toàn thực phẩm 2010.

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều luật của Luật An toàn thực phẩm 2010.

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 04 năm 2017 của Chính phủ quy định về nhãn hàng hóa.

- Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19 tháng 12 năm 2007 của Bộ Y tế quy định ô nhiễm tối đa sinh học và hóa học trong thực phẩm.

- Quy chuẩn quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm (QCVN 8-2:2011/BYT)

Và thực hiện nghiêm các quy định khác của pháp luật về an toàn thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hung Yên, ngày 11 tháng 09 năm 2020

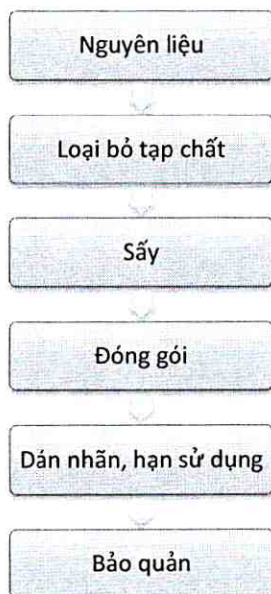
GIÁM ĐỐC



**GIÁM ĐỐC
LÊ THANH PHÚ**

PHỤ LỤC I

Quy trình sản xuất



Thuyết minh quy trình sản xuất:

- Nguyên liệu: Phần hoa được thu từ trại ong, phần được lấy ra yêu cầu không bị lẫn tạp chất, không mùi vị lạ, có màu sắc nhất định.

- Loại bỏ tạp chất: Nguyên liệu sau khi thu hoạch được chuyển về đưa vào sàng nhằm loại bỏ cát sạn và các hạt phần nhỏ vụn.

- Sấy: Phần hoa được làm khô bằng cách sấy ở nhiệt độ $40^{\circ}\text{C} - 50^{\circ}\text{C}$, trong thời gian 15 – 20 phút. Đảm bảo cho phần hoa có độ khô nhất định, không bị mất chất dinh dưỡng.

- Đóng gói, bảo quản: Phần hoa sau khi sấy được đóng gói trong lọ thủy tinh hoặc lọ nhựa với khối lượng nhất định. Đặt nắp kín, sau đó tiến hành dán nhãn, ghi ngày, tháng, năm sản xuất, hạn sử dụng. Bảo quản ở nơi khô ráo thoáng mát.

Độc Thảo Nhân

16x6cm

CÔNG TY TNHH MẬT ONG DANH VI
Danh Vi's Honey
www.matongdanhvi.com
Hotline: 0983151036; 0977076856
Hà Nội: 0979351569
Đ/C: Thôn Mễ Sơn, Xã Mễ Sơn, Huyện Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên
Facebook: Mật Ong Danh Vi



Phấn Hoa Ong (Pollen)



Thành phần: Phấn hoa ong nguyên chất
Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:
HL Đường tổng : (40-55)%
HL ẨM : ≤ 15%
NSX:
HSD:
Hướng dẫn sử dụng: Sản phẩm dùng ăn ngay hoặc ăn có bổ sung mật ong. Muốn dễ uống pha thêm một chút nước ấm đánh tan phần cho thêm mật ong rồi uống.
Bảo quản: Nơi khô ráo thoáng mát, tránh ánh nắng.
Lưu ý: Sản phẩm có thể gây dị ứng đối với người sử dụng, người có tiền sử dị ứng với ong mật và các sản phẩm từ ong mật.
CÔNG TY TNHH MẬT ONG DANH VI TƯ CÔNG BỐ
Ngày:
Khối Lượng: 300g

16x6,5cm

CÔNG TY TNHH MẬT ONG DANH VI
Danh Vi's Honey
www.matongdanhvi.com
Hotline: 0983151036; 0977076856
Hà Nội: 0979351569
Đ/C: Thôn Mễ Sơn, Xã Mễ Sơn, Huyện Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên
Facebook: Mật Ong Danh Vi



Phấn Hoa Ong (Pollen)



Thành phần: Phấn hoa ong nguyên chất
Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:
HL Đường tổng : (40-55)%
HL ẨM : ≤ 15%
NSX:
HSD:
Hướng dẫn sử dụng: Sản phẩm dùng ăn ngay hoặc ăn có bổ sung mật ong. Muốn dễ uống pha thêm một chút nước ấm đánh tan phần cho thêm mật ong rồi uống.
Bảo quản: Nơi khô ráo thoáng mát, tránh ánh nắng.
Lưu ý: Sản phẩm có thể gây dị ứng đối với người sử dụng, người có tiền sử dị ứng với ong mật và các sản phẩm từ ong mật.
CÔNG TY TNHH MẬT ONG DANH VI TƯ CÔNG BỐ
Ngày:
Khối Lượng: 300g

5,5x5,2cm

Thành phần: Phấn hoa ong nguyên chất
Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:
HL Đường tổng : (40-55)%
HL ẨM : ≤ 15%
NSX:
HSD:
Hướng dẫn sử dụng: Sản phẩm dùng ăn ngay hoặc ăn có bổ sung mật ong. Muốn dễ uống pha thêm một chút nước ấm đánh tan phần cho thêm mật ong rồi uống.
Bảo quản: Nơi khô ráo thoáng mát, tránh ánh nắng.
Lưu ý: Sản phẩm có thể gây dị ứng đối với người sử dụng, người có tiền sử dị ứng với ong mật và các sản phẩm từ ong mật.
CÔNG TY TNHH MẬT ONG DANH VI TƯ CÔNG BỐ
Ngày:

Số/No: 2020/1926/TN4/02

Trang/page: 1/1

BẢN SAO

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST RESULT

(Phiếu kết quả này thay cho số phiếu 2020/1926/TN4/02 cấp ngày 01/9/2020)

1. Tên mẫu thử/Name of sample: **Phân hoa ong**
 2. Khách hàng/Customer: **Công ty TNHH Mật ong Danh Vị**
Địa chỉ: thôn Mễ Sở, xã Mễ Sở, Văn Giang, Hưng Yên
 3. Số lượng mẫu/Quantity: **01 lọ**
 4. Ngày nhận mẫu/Date of receiving: **25/8/2020**
 5. Tình trạng mẫu/Status of sample: **Mẫu được đựng trong lọ thủy tinh.**
 6. Thời gian thử nghiệm/Test duration: **Từ ngày/From: 25/8/2020 đến ngày/To: 01/9/2020**

STT Item	Tên chỉ tiêu Specifications	Đơn vị unit	Phương pháp thử Test methods	Kết quả Results
1	Hàm lượng đường tổng,	%	TCVN 5269: 90	49,34
2	Hàm lượng đường khử,	%	TCVN 5266 : 90	25,85
3	Độ ẩm	%	TK TCVN 4069: 2009	11,44
4	Hàm lượng axit (theo axit citric)	%	TK TCVN 3702: 2009	1,93
5				
6	Hàm lượng chì (Pb)	mg/kg	TK AOAC 2015.01	< 0,09
	Hàm lượng cadimi (Cd)	mg/kg	TK AOAC 2015.01	0,05
7	Hàm lượng asen (As)	mg/kg	TK AOAC 2015.01	< 0,03
	Hàm lượng Thủy ngân (Hg)	mg/kg	TK AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD = 0,01)
8	Hàm lượng aflatoxin tổng	µg/kg	TN4/HD/N3-175	Không phát hiện (LOD = 0,1)
9	Cảm quan		TN4/HD/N1-107	
	Trạng thái			Dạng hạt
	Màu sắc			Màu nâu
	Mùi vị			Đặc trưng của sản phẩm

Ghi chú: LOD là giới hạn phát hiện của phương pháp thử; TK là tham khảo

**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
THỬ NGHIỆM THỰC PHẨM**

(Signature)
Đỗ Văn Thích

**CHỨNG THỰC BẢN SAO
ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**
 Ngày: **09-09-2020**
 Số: **2742** Quyển: **01**
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ MỄ SỞ



CHỦ TỊCH
Nguyễn Đông Bình

Hà Nội, ngày 08 tháng 9 năm 2020



GIÁM ĐỐC

(Signature)
PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Ngọc Châm

- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng đưa tới.
This test results is value only for samples taken by customer.
- Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của trung tâm Kỹ thuật 1.
This test results shall not reproduced except in full, without the written approved of QUATEST 1.
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
Name of sample and customer are written as customer's request.